

THÔNG BÁO

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Vũng Tàu kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp các hàng hoá, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
2. Địa điểm nhận: Bệnh viện Vũng Tàu, số 27 đường 2 tháng 9, phường 11, Tp. Vũng Tàu.
3. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: từ 90 đến 120 ngày.
4. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
5. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo.
6. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Văn thư - Bệnh viện Vũng Tàu, số 27 đường 2 tháng 9, phường 11, Tp. Vũng Tàu.

Số điện thoại liên hệ: 03488 73446 – Dược sỹ Lê Thị Thanh Thảo

7. Yêu cầu khác:

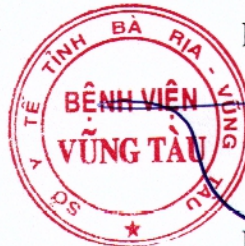
Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có) hoặc hóa đơn bản chụp đối với mặt hàng báo giá (nếu có)
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), hồ sơ chứng minh tiêu chuẩn chất lượng).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Vật tư thiết bị y tế
- Phòng KHTH đăng Website: Mục mời thầu
- Văn Thư gửi SYT đăng Website: Mục mời thầu .



KT. Giám đốc
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lâm Tuấn Tú

CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
Số ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

(Mẫu tham khảo)

Kính gửi: Bệnh Vũng Tàu

Địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Vũng Tàu, số 27 đường 2 tháng 9, phường 11, Tp. Vũng Tàu

Theo Thông báo mời chào giá số / TB-BVVT của Bệnh viện Vũng Tàu, Công ty Chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa (Tên thương mại)	Tính năng kỹ thuật	Xuất xứ	Số lượng (có khả năng cung ứng)	ĐVT	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Tiêu chuẩn chất lượng	Ghi chú	Đơn giá đã bán cho các đơn vị y tế (Nếu có)	Số hóa đơn đã bán (nếu có) theo Đơn giá đã bán cho các đơn vị y tế (Nếu có)
1												
2												
3												

Báo giá này có hiệu lực từ ngày / / đến ngày / /

Ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

DANH MỤC HÀNG HÓA
Đính kèm thông báo số 229/TB-BVVT ngày 23 tháng 11 năm 2023



Stt	Tên vật tư, hóa chất	Hãng / nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật, đặc tính sản phẩm
1	Thẻ định danh vi khuẩn gram âm	Becton, Dickinson and Company (BD)/Mỹ	25 test/hộp	Hộp	15	Iso 13485	- Dùng để định danh nhanh các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. - Panel bao gồm 45 giếng cơ chất hoá sinh và 2 giếng huỳnh quang. - Bảo quản ở 15 - 25°C.
2	Thẻ định danh và kháng sinh đồ vi khuẩn gram âm	Becton, Dickinson and Company (BD)/Mỹ	25 test/hộp	Hộp	7	Iso 13486	- Dùng để định danh nhanh và thử nghiệm độ nhạy cảm của các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. - Có 45 giếng cơ chất hoá sinh và 2 giếng huỳnh quang - Có chứa các loại kháng sinh và 1 giếng kiểm soát sinh trưởng. Các kháng sinh thuộc các nhóm: Beta-lactam, Aminoglycoside, Quinolone, Cyclic peptide, Tetracycline, Glycylcycline, Folate Antagonist. - Phát hiện các vi khuẩn sinh men carbapenemase (CPO): Enterobacteriaceae, Acinetobacter và Pseudomonas trong vòng 6 -11 giờ. - Có kháng sinh Ceftazidime/Avibactam - Bảo quản ở 15 - 25°C.
3	Canh trường dùng trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn	Becton, Dickinson and Company (BD)/Mỹ	100 ống/hộp	Hộp	1	Iso 13487	- Được sử dụng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương. - Thành phần: (công thức trên 1 Lit nước tinh khiết): 22g Canh trường Mueller Hinton, Polysorbate 80 0.01%. - Bảo quản ở 2 - 25°C.
4	Canh trường dùng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn và vi nấm	Becton, Dickinson and Company (BD)/Mỹ	100 ống/hộp	Hộp	2	Iso 13488	- Được sử dụng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn và vi nấm trong xét nghiệm định danh và xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương và vi nấm - Thành phần (công thức trên 1 Lit nước tinh khiết): 7.5g Potassium chloride, 0.5g Calcium chloride, 0.895g Tricine glycine, Polysorbate 80 0.025% - Bảo quản ở 2 - 25°C.

Ghi chú:

Tên hàng hóa, ký thương hiệu, mã hiệu, danh từ riêng (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khi mô tả. Công ty có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu về quy cách đóng gói, tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt" hơn so với yêu cầu cơ bản, đồng thời phải phù hợp với trang thiết bị hiện có và khả năng sử dụng của đơn vị sử dụng. Tương đương được hiểu tương đương về chất liệu, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng (tùy theo thông số chi tiết cụ thể trong cấu hình)